

**BẢNG PHÂN BỐ NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH CHO VAY
HỖ TRỢ TẠO VIỆC LÀM, DUY TRÌ VÀ MỞ RỘNG VIỆC LÀM; XKLD NĂM 2022**

Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022

ĐVT: triệu đồng

STT	Huyện/thị xã	Nợ đến hạn năm 2022	Dự kiến thu hồi	Chỉ tiêu giao giải quyết việc làm	Nguồn vốn bổ sung từ ngân sách tỉnh đã phân bổ theo Quyết định số 73/QĐ-BDD ngày 17/01/2022	Nguồn thu hồi phân bổ lại năm 2022	Ghi chú
A	Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm	10,953	8,891	39,000	10,422	8,941	
I	Nguồn vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm	10,453	8,391	39,000		8,391	
1	<i>UBND tỉnh giao UBND huyện quản lý</i>	<i>10,442</i>	<i>8,380</i>	<i>39,000</i>		<i>8,380</i>	
1.1	Bình Long	325	227	3,100	2,000		
1.2	Lộc Ninh	2,119	1,695	5,600		2,572	
1.3	Đồng Xoài	899	650	3,100	4,422		
1.4	Phước Long	648	453	3,600	2,000		
1.5	Bù Đăng	1,392	1,100	6,600		1,553	
1.6	Đồng Phú	448	313	2,000	1,000		
1.7	Chơn Thành	980	686	4,600	1,000		
1.8	Bù Đốp	1,375	1,100	2,300		1,100	
1.9	Bù Gia Mập	327	327	2,600		1,013	
1.10	Phú Riềng	346	346	2,100		659	
1.11	Hớn Quản	1,583	1,483	3,400		1,483	
2	<i>UBND tỉnh giao Liên minh HTX quản lý</i>	<i>11</i>	<i>11</i>			<i>11</i>	
2.1	Đồng Phú	11	11			11	
II	Nguồn vốn từ Ngân sách tỉnh	500	500	-		550	
1	<i>UBND tỉnh giao Liên minh HTX quản lý</i>	<i>186</i>	<i>186</i>			<i>186</i>	
2	<i>UBND tỉnh giao Hội người mù tỉnh quản lý</i>	<i>314</i>	<i>314</i>			<i>314</i>	
3	<i>UBND tỉnh giao UBND huyện Lộc Ninh quản lý</i>					50	Bổ sung thêm 50 triệu từ nguồn vốn thu hồi cho vay người lao động đi làm
B	Cho vay XKLD	50	50			-	
I	Nguồn vốn từ Ngân sách tỉnh	50	50			-	
1	<i>UBND tỉnh giao UBND huyện quản lý</i>	<i>50</i>	<i>50</i>			-	
1.1	<i>Lộc Ninh</i>	<i>50</i>	<i>50</i>				Điều chỉnh 50 triệu sang cho huyện Lộc Ninh để cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy
Tổng		11,003	8,941	39,000	10,422	8,941	